

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **188/2022/HS-ST**

Ngày: 05/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Xuân Luyện**

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Lê Đăng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 305/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 322/2021/QĐXXST-HS ngày 07/12/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa đối với các bị cáo:

1. PHÙNG ĐẮC T, sinh năm 1989; HKTT: Thôn DD, xã DX, Huyện Gia L, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng DD và bà Lê Thị K; có vợ là Nguyễn Thị Phương A, có 1 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 540 lập ngày 20/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự còn trong thời hiệu. **Nhân thân:** Ngày 20/1/2017, Tòa án nhân dân Hện Gia L, thành phố Hà Nội xử phạt Phùng Đắc T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 18 tháng. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Bị cáo khởi tố tại ngoại, có mặt*).

2. NGUYỄN VĂN C, sinh năm 1995; HKTT: Khu 3, xã TL, Huyện CK, tỉnh Phú Thọ; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị X, vợ là Nguyễn Thùy Dung, có 3 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 527 lập ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên

lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt ngày 16/9/2021, tha ngày 24/9/2021. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo khởi tố tại ngoại, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

3. ĐOÀN VĂN H, sinh năm 1998; HKTT và chỗ ở: Thôn CL, xã TS, Hện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn V và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị L, có 1 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 528 lập ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt ngày 16/9/2021, tha ngày 24/9/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

4. VŨ TRỌNG Q, sinh năm 1982; HKTT và chỗ ở: Tổ 12 thị trấn VL, Hện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe ôm; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Ngọc T và bà Đỗ Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị V, có 2 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 353 lập ngày 05/6/2020 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 29/5/2020, tha ngày 07/6/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

5. ĐỖ XUÂN H, sinh năm 1988; HKTT và chỗ ở: Xóm Đ, thôn V, xã CV, Hện TO, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân V và bà Nguyễn Thị B (c); tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 530 lập ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự: Tạm giữ ngày 16/9/2021, tha ngày 24/9/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

6. NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1992; HKTT và chỗ ở: Thôn AK, xã Đ A, Hện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp : lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hùng (c) và bà Trần Thị L; Có vợ đã ly hôn; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 531 lập ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 16/09/2021, tha ngày 24/9/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

7. TẠ ĐÌNH T, sinh năm 1991; HKTT và chỗ ở: Thôn ĐĐ, xã TH, Hện T O, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Đình T và bà Đào Thị H; Có vợ là Đỗ Thị H; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 532 ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 16/9/2021, tha ngày 24/9/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt)*.

8. NGUYỄN LONG L, sinh năm 1998; HKTT và chỗ ở: Số 27 ngõ 63 phố GB, tổ 6, phường GB, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; nghề ngh: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Long Nhân và bà Vũ Thị Lan; Có vợ là Nguyễn Thị Hên Trang; Có 01 sinh tháng 8/2022; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 533 lập ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự còn trong thời hiệu. **Nhân thân:** Bản án số 08/HSST ngày 09/02/2015 TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, ra trại ngày 11/7/2016. Tạm giữ ngày 19/6/2021, tha ngày 24/9/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt)*.

9. PHẠM CÔNG H, sinh năm 2001; HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã HL, Huyện T H, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Phạm Thị M; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 534 lập ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 16/6/2021, C an Huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Tạm giữ ngày 19/6/2021, tha ngày 24/9/2021 áp dụng Biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú, hiện đang bị C an quận Long Biên ra lệnh truy nã. *(Vắng mặt)*.

10. PHẠM MẠNH C, sinh năm 1986; HKTT và chỗ ở: Khu 6, xã TL, Huyện TN, tỉnh Phú Thọ; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc V (c) và bà Lê Thị N; Có vợ là Lê Thị S; có 2 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 535 ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 16/9/2021, tha ngày 24/9/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt)*.

11. LƯU VĂN T, sinh năm 1991; HKTT và chỗ ở: Thôn HDN, xã Hải Lạng, Hện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; trình độ văn hóa: 9/12; nghề ngh: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn C và bà Tô Thị P; Có vợ là Dương Thị M; có 2 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ

sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 536 ngày 26/9/2021 do C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 16/9/2021, tha ngày 24/9/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30' ngày 15/09/2021, Lê Long L lái xe tải giao hàng về đến sân bãi đỗ xe C ty cổ phần Giao hàng Nhanh, khu C ngH DT, địa chỉ số 386 Nguyễn Văn Linh phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội thì gặp Phùng Đức T và Nguyễn Văn T đều là lái xe cùng C ty. T và T rủ L đánh bạc xóc đĩa thì L đồng ý. T và T bảo L đi lấy chiếu và bộ bát đĩa, kéo trên cabin xe ô tô của L để cho T cất 4 quân vị bằng vỏ bao thuốc lá. T là người xóc cái để các con bạc đặt cược. Hình thức đánh bạc như sau: người xóc cái sẽ để 04 quân vị lên trên đĩa và úp bát lên. Sau đó người xóc cái cầm đĩa và bát xóc lên khoảng 4 hoặc 5 lần rồi đặt đĩa xuống. Người chơi sẽ đặt cược tiền cửa bao gồm bên “chẵn” và bên “lẻ” tùy theo ý thích của người chơi. Khi người chơi đã đặt cửa xong thì người xóc cái mở bát, kiểm tra các quân vị ở trên đĩa. Nếu có 03 quân vị cùng một mặt và một quân vị mặt khác mặt thì có nghĩa là “lẻ” và người chơi đặt cửa “lẻ” được số tiền tương ứng với số tiền đặt cược trước đó, còn người chơi đặt cửa “chẵn” mất số tiền đã đặt cược cửa đó cho người xóc cái hoặc cho các đối tượng cá cược tiền với nhau. Nếu 02 quân vị cùng một mặt hoặc bốn quân vị cùng một mặt thì có nghĩa là “chẵn” và người chơi đặt cửa “chẵn” được số tiền tương ứng với số tiền đặt cược trước đó, còn người chơi đặt cửa “lẻ” mất số tiền đã đặt cược cửa đó cho người xóc cái hoặc cho các đối tượng cá cược tiền với nhau. Khoảng 01 giờ 15' ngày 16/09/2021 khi các bị cáo đang đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa thì bị cơ quan C an bắt quả tang, thu giữ tang vật như nêu trên. Quá trình bắt giữ có T và một số người khác đã chạy thoát. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn, 13.900.000đ, 01 chiếu nhựa.

Quá trình điều tra xác định:

Đến ngày 24/09/2021, Phùng Đức T đã lên cơ quan C an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được.

Khi đánh bạc C bỏ ra số tiền 1000.000đ (Một triệu đồng), tại thời điểm cơ quan C an bắt giữ C không T, không thua vẫn còn nguyên 1.000.000đ (Một triệu đồng) bỏ lại chiếu bạc; H bỏ ra số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị cơ quan C an phát hiện bắt giữ H đã bị thua hết số tiền trên; Q bỏ ra số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi cơ quan C an bắt giữ Q có 400.000đ tại chiếu bạc (Q T 200.000đ). Do không có tiền H vay của T số tiền 900.000 đ (Chín trăm nghìn đồng) để đánh bạc, tại thời điểm bắt giữ H đang thua số

tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) còn lại 700.000 đ (bảy trăm nghìn đồng) vút tại chiếu bạc; T bỏ ra số tiền 1.300.000 đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi cơ quan C an bắt giữ T thua số tiền 100.000đ, còn số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) để tại chiếu bạc; T bỏ ra số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) tham gia đánh bạc, khi cơ quan C an bắt quả tang T không T, không thua; L bỏ ra số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để đánh bạc, khi cơ quan C bắt giữ L đang T số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), toàn bộ số tiền trên L vút tại chiếu bạc; H bỏ ra số tiền 400.000 đ (Bốn trăm nghìn đồng), H vừa đặt cược số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) vào cửa lẻ thì bị cơ quan C an bắt giữ nên chưa biết T hay thua; C có 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) để đánh bạc, lấy số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đặt cửa lẻ thì bị thua sau đó C đứng xem thì bị cơ quan C an bắt giữ; T bỏ ra số tiền khoảng 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi cơ quan C an bắt giữ T đã thua hết 700.000 đ (Bảy trăm nghìn đồng) bỏ tại chiếu bạc. Khi tham gia đánh bạc T bỏ ra số tiền 2.200.000 đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng), đến khi cơ quan C an bắt giữ T đang T được khoảng số tiền 2.000.000 đ (Hai triệu đồng), khi bỏ chạy T cầm trên tay số tiền 1.100.000 đ (một triệu một trăm nghìn đồng), số tiền còn lại T bị rơi mất vì vậy cơ quan điều tra không thu giữ được. Số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

Tại Bản cáo trạng số 295/CT-VKS-LB ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Phùng Đắc T, Nguyễn Long L, Nguyễn Văn C, Đoàn Văn H, Đoàn Trọng Q, Đỗ Xuân H, Nguyễn Văn T, Tạ Đình T, Phạm C H, Phạm Mạnh C, Lưu Văn T về tội **Đánh bạc** theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có mặt đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan. Các bị cáo khai nhận việc đánh bạc diễn ra tại tự phát tại sân bãi đỗ xe C ty cổ phần Giao hàng Nhanh thuộc khu C nghiệp DT, địa chỉ số 386 Nguyễn Văn Linh phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội là nơi các bị cáo làm việc. Không ai thu tiền của các bị cáo khi đánh bạc ở đây.

Các bị cáo Phạm Công H, Đoàn Trọng Q, Nguyễn Văn C, Đoàn Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đều có lời khai nhận tội và phù hợp với lời khai của các bị cáo khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ Q C tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung các trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự

đối với các bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 (áp dụng đối với bị cáo T) Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Đắc T mức án từ 6-8 tháng tù, bị cáo Phạm C H mức án từ 6-8 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 (áp dụng đối với bị cáo C) Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 6-8 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12-16 tháng, bị cáo Đoàn Văn H mức án từ 6-8 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12-16 tháng, bị cáo Vũ Trọng Q mức án từ 6-8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng, bị cáo Đỗ Xuân H mức án từ 6-8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12-16 tháng; bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 6-8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng; bị cáo Tạ Đình T mức án từ 6-12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng; bị cáo Nguyễn Long L mức án từ 8-10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16-20 tháng; bị cáo Phạm Mạnh C mức án từ 6-8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng; bị cáo Lưu Văn T mức án từ 6-8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là đối tượng không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung. Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếc chiếu màu xanh. Đề nghị tịch thu sung C quỹ Nhà nước số tiền 13.900.000đồng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm C H trong quá trình tại ngoại chờ xét xử đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên ra quyết định truy nã nhưng đã quá thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án nhưng chưa bắt được bị cáo H, vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo. Đối với bị cáo Vũ Trọng Q, Đoàn Văn H, Nguyễn Văn C vì lý do sức khỏe, Công việc đột xuất không thể tham gia phiên tòa được nên đã có đơn xin xét xử vắng mặt, HĐXX thấy việc các bị cáo xin xét xử vắng mặt là có căn cứ, tại cơ quan điều tra bị cáo đã có lời khai đầy đủ nên xét xử vắng mặt các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo có mặt tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/9/2021, tại sân bãi đỗ xe Công ty cổ phần Giao hàng Nhanh thuộc khu Công nghệ DT, địa chỉ số 386 Nguyễn Văn Linh phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội, Phùng Đắc T, Nguyễn Văn C, Đoàn Văn H, Đoàn Trọng Q, Đỗ Xuân H, Nguyễn Văn T, Tạ Đình T, Nguyễn Long L, Phạm C H, Phạm Mạnh C, Lưu Văn Thủy có hành vi đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa với số tiền 13.900.000đồng. Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Đánh bạc**, tội phạm và hình phạt quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự Công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn quận Long Biên. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, bị cáo T là người xóc cái.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Phùng Đắc T có 01 tiền án: Bản án số 12/2017/HSST ngày 20/1/2017, Tòa án nhân dân Huyện Gia L, thành phố Hà Nội xử

phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 18 tháng. Tiền án này đã được xóa theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội cùng loại, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt. Nhân thân bị cáo Nguyễn Long L có 01 tiền án Bản án 08 ngày 09/2/2015, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ra trại ngày 11/7/2016, khi bị cáo phạm tội là người dưới 16 tuổi nên không bị coi là có án tích. Nhân thân bị cáo Phạm C H có 1 tiền sự: Ngày 16/6/2021, C an Hện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác chưa hết thời hiệu xử lý. Nhân thân các bị cáo khác không có tiền án tiền sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo C, H, Q, H, T, T C, T được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L nhân thân có 1 tiền án nhưng tại thời điểm phạm tội của tiền án trước bị cáo mới 15 tuổi 10 tháng, theo quy định tại Điều 107 Bộ luật hình sự, bị cáo được coi là không có án tích, vì vậy bị cáo cũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo T đầu thú, là lao động chính trong gia đình vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo. Bị cáo C có bố là người có C với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Phùng Đắc T nhân thân có tiền án cùng loại tội nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, bản thân là người xóc cái cho các con bạc, vì vậy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo H có 1 tiền sự chưa hết thời hiệu xử lý, quá trình tại ngoại chờ xét xử bị cáo bỏ trốn và bị truy nã nên cũng phải áp dụng hình phạt tù, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Các bị cáo khác nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy cho được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T và H vì những tình tiết giảm nhẹ đã nêu trên. Cá thể hóa hình phạt Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo H mức cao hơn các bị cáo khác vì trong thời gian tại ngoại chờ xét xử bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn, cản trở cho quá trình tiến hành tố tụng.

[8] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về tang vật: 01 bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếc màu xanh là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 13.900.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần cho tịch thu sung C quỹ Nhà nước.

[10] Đối với các đối tượng chạy thoát khi cơ quan điều tra kiểm tra, các bị cáo khai nhận khi đánh bạc có người đứng có người ngồi, có người vào đánh một vài ván rồi lại đi ra nên các con bạc không nhớ hết và không biết lai lịch của những đối tượng này nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện để làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với địa điểm mà các bị cáo đánh bạc là sân bãi đỗ xe của C ty Cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh nằm trong KCN DT, địa chỉ số 386 Nguyễn Văn Linh phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội, quá trình điều tra xác định không có ai cảnh giới, không có ai thu tiền hồ, việc đánh bạc là tự phát. Việc các đối tượng tự ý đánh bạc tại sân đỗ xe chung của C ty, bảo vệ và người quản lý không biết. Do vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

[12] Các bị cáo phải chịu án phí và được Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phùng Đắc T, Nguyễn Long L, Nguyễn Văn C, Đoàn Văn H, Đoàn Trọng Q, Đỗ Xuân H, Nguyễn Văn T, Tạ Đình T, Phạm C H, Phạm Mạnh C, Lưu Văn T phạm tội: **“Đánh bạc”**.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 (đối với bị cáo T) Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: *Bị cáo Phùng Đắc T 06 (Sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: *Bị cáo Phạm Công H 08 (Tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/6/2022 đến ngày 24/9/2022.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 (áp dụng đối với bị cáo C) Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Long L 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Trọng Q 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Đình T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Mạnh C 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Long L cho Ủy ban nhân dân phường GB, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đông An, Hện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã TL, Hện CK, tỉnh Phú Thọ; bị cáo Đoàn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TS, Hện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; bị cáo Vũ Trọng Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn VL, Hện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; bị cáo Đỗ Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Cao Viên, Huyện T O, thành phố Hà Nội, bị cáo Tạ Đình T cho Ủy ban nhân dân xã Tam Hưng, Huyện T O, thành phố Hà Nội, bị cáo Phạm Mạnh C cho Ủy ban nhân dân xã TL, Huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; bị cáo Lưu Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Hai Lạng, Huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa màu xanh, 01 bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 13.900.000đồng.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021 và Giấy ủy nhiệm chi ngày 07/12/2021.

5. Án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- C an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan